

PHỤ LỤC 2**DANH SÁCH TTHC ĐỦ ĐIỀU KIỆN CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

(Kèm theo Quyết định: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND Thành phố)

Tổng số TTHC cung cấp DVC Một phần:

925

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
A	CẤP SỐ		
I	LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI (109 TTHC)		
1	Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	Đường bộ	Trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố
2	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	Đường bộ	
3	Cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác	Đường bộ	
4	Gia hạn Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	Đường bộ	
5	Cấp phép thi công công trình đường bộ trên quốc lộ đang khai thác	Đường bộ	
6	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện các Hiệp định khung ASEAN về vận tải đường bộ qua biên giới	Đường bộ	
7	Bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Đường bộ	
8	Ngừng khai thác tuyến, ngừng phương tiện hoạt động trên tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Đường bộ	
9	Điều chỉnh tần suất chạy xe trên tuyến Việt Nam, Lào và Campuchia	Đường bộ	
10	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Đường bộ	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú	
11	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện Hiệp định GMS	Đường bộ	Trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ GTVT	
12	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc	Đường bộ		
13	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia	Đường bộ		
14	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia	Đường bộ		
15	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào	Đường bộ		
16	Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	Đường bộ		
17	Cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	Đường bộ		
18	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	Đường bộ		
19	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	Đường bộ		
20	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	Đường bộ		
21	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	Đường bộ		
22	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Đường bộ		
23	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Đường bộ		
24	Công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác	Đường bộ		Trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố
25	Công bố lại đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác	Đường bộ		
26	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác	Đường bộ		
27	Công bố lại đưa bến xe khách vào khai thác	Đường bộ		
28	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	Đường bộ		
29	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi, bị tước quyền sử dụng	Đường bộ		Trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ GTVT
30	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng	Đường bộ		
31	Cấp phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)	Đường bộ		
32	Cấp lại phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe	Đường bộ		

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú	
33	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Công an cấp	Đường bộ	Trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố	
34	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp	Đường bộ		
35	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp	Đường bộ		
36	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam	Đường bộ		
37	Cấp lại Giấy phép lái xe	Đường bộ		
38	Cấp Giấy phép xe tập lái	Đường bộ		
39	Cấp lại Giấy phép xe tập lái	Đường bộ		
40	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	Đường bộ		
41	Cấp lại giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe (trường hợp bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe)	Đường bộ		
42	Cấp Giấy phép đào tạo lái xe ô tô	Đường bộ		
43	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo	Đường bộ		
44	Cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động	Đường bộ		
45	Cấp lại giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động	Đường bộ		
46	Đổi, cấp lại Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng	Đường bộ		
47	Chấp thuận bố trí mặt bằng tổng thể hình sát hạch trung tâm sát hạch loại 1, loại 2	Đường bộ		
48	Cấp Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 1, loại 2 đủ điều kiện hoạt động	Đường bộ		
49	Thủ tục cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	Đường bộ		Trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ GTVT
50	Thủ tục cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	Đường bộ		
51	Thủ tục cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	Đường bộ		
52	Phê duyệt điều chỉnh quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lối chở hành khách và xe ô tô	Đường thủy nội địa		
53	Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung	Đường thủy nội địa		
54	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng luồng đường thủy nội địa	Đường thủy nội địa		
55	Đổi tên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu	Đường thủy nội địa		
56	Thỏa thuận nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa	Đường thủy nội địa		

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
57	Công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội địa có quy mô, kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa	Đường thủy nội địa	
58	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa	Đường thủy nội địa	
59	Thiết lập khu neo đậu	Đường thủy nội địa	
60	Công bố hoạt động khu neo đậu	Đường thủy nội địa	
61	Công bố đóng khu neo đậu	Đường thủy nội địa	
62	Thỏa thuận thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa đối với công trình xây dựng, hoạt động trên đường thủy nội địa	Đường thủy nội địa	
63	Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa	Đường thủy nội địa	
64	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa	Đường thủy nội địa	
65	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa trường hợp không có nhu cầu tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	Đường thủy nội địa	
66	Công bố mở luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia, luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương	Đường thủy nội địa	
67	Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng	Đường thủy nội địa	
68	Thông báo luồng đường thủy nội địa chuyên dùng	Đường thủy nội địa	
69	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa	Đường thủy nội địa	
70	Thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa	Đường thủy nội địa	
71	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa	Đường thủy nội địa	
72	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông	Đường thủy nội địa	
73	Cấp Giấy phép vận tải qua biên giới	Đường thủy nội địa	
74	Cấp lại Giấy phép vận tải qua biên giới	Đường thủy nội địa	
75	Phê duyệt phương án vận tải hàng hóa siêu trường hoặc hàng hóa siêu trọng trên đường thủy nội địa	Đường thủy nội địa	
76	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	Đường thủy nội địa	
77	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	Đường thủy nội địa	
78	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	Đường thủy nội địa	
79	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	Đường thủy nội địa	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
80	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	Đường thủy nội địa	Trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố
81	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	Đường thủy nội địa	
82	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	Đường thủy nội địa	
83	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	Đường thủy nội địa	
84	Xóa giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	Đường thủy nội địa	
85	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Đường thủy nội địa	
86	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Đường thủy nội địa	
87	Cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn	Đường thủy nội địa	
88	Chấp thuận hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước tại vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực	Đường thủy nội địa	
89	Phê duyệt phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển, vùng nước đường thủy nội địa	Đường thủy nội địa	
90	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới	Đăng kiểm	
91	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ	Đăng kiểm	
92	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	Hoạt động xây dựng	
93	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh	Hoạt động xây dựng	
94	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	Quản lý chất lượng công trình xây dựng	
95	Hỗ trợ lãi suất vay vốn tại tổ chức tín dụng để đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phụ vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo quy định tại Khoản 3 Điều 4, Khoản 3 Điều 5 Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt	Tài chính ngân hàng	
96	Cấp giấy phép xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang	Đường sắt	
97	Bãi bỏ đường ngang	Đường sắt	
98	Gia hạn Giấy phép xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang	Đường sắt	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
99	Cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt	Đường sắt	
100	Gia hạn giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt	Đường sắt	
101	Chấp thuận chủ trương xây dựng đường ngang (đối với đường sắt có tốc độ thiết kế nhỏ hơn 100 km/giờ giao nhau với đường bộ; đường sắt giao nhau với đường bộ từ cấp IV trở xuống)	Đường sắt	
102	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm	Hàng hóa nguy hiểm	
103	Điều chỉnh thông tin trên Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm khi có sự thay đổi liên quan tới nội dung của Giấy phép	Hàng hóa nguy hiểm	
104	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm do bị mất hỏng	Hàng hóa nguy hiểm	
105	Thủ tục đề nghị trả lại phù hiệu, biển hiệu	Thuế	
106	Thủ tục xác định xe kinh doanh vận tải thuộc doanh nghiệp tạm dừng lưu hành liên tục từ 30 ngày trở lên	Thuế	
107	Thủ tục xác định xe ô tô không tham gia giao thông, không sử dụng đường thuộc hệ thống giao thông đường bộ	Thuế	
108	Thủ tục xác định xe thuộc diện không chịu phí, được bù trừ hoặc trả lại tiền phí đã nộp	Thuế	
109	Thủ tục đề nghị cấp/cấp lại Tem kiểm định và Tem nộp phí sử dụng đường bộ	Thuế	
II	LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI (25 TTHC)		
1	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài	Lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	
2	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	
3	Xác nhận người lao động không thuộc diện cấp giấy phép lao động	Lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	
4	Công nhận hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực	Giáo dục nghề nghiệp	
5	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực; chấm dứt hoạt động hội đồng quản trị	Giáo dục nghề nghiệp	
6	Thôi công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực	Giáo dục nghề nghiệp	
7	Công nhận giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực	Giáo dục nghề nghiệp	
8	Thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cho phép thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Giáo dục nghề nghiệp	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
9	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cho phép chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc	Giáo dục nghề nghiệp	
10	Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cho phép giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Giáo dục nghề nghiệp	
11	Chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cho phép chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Giáo dục nghề nghiệp	
12	Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cho phép đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Giáo dục nghề nghiệp	
13	Công nhận hiệu trường trường trung cấp tư thục.	Giáo dục nghề nghiệp	
14	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp.	Giáo dục nghề nghiệp	
15	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	Giáo dục nghề nghiệp	
16	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi	Giáo dục nghề nghiệp	
17	Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.	Giáo dục nghề nghiệp	
18	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	Giáo dục nghề nghiệp	
19	Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài.	Giáo dục nghề nghiệp	
20	Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài.	Giáo dục nghề nghiệp	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
21	Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.	Giáo dục nghề nghiệp	
22	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực hoạt động không vì lợi nhuận.	Giáo dục nghề nghiệp	
23	Công nhận trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển sang hoạt động không vì lợi nhuận.	Giáo dục nghề nghiệp	
24	Thành lập phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn.	Giáo dục nghề nghiệp	
25	Chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài của trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp.	Giáo dục nghề nghiệp	
III	LĨNH VỰC QUY HOẠCH KIẾN TRÚC (04 TTHC)		
1	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh.	Quy hoạch - kiến trúc	
2	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh.	Quy hoạch - kiến trúc	
3	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện.	Quy hoạch - kiến trúc	
4	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện.	Quy hoạch - kiến trúc	
IV	LĨNH VỰC TTHC TẠI BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP VÀ CHẾ XUẤT HÀ NỘI (41 TTHC)		
1	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	Tài nguyên và Môi trường	
2	Cấp giấy phép môi trường (cấp tỉnh)	Tài nguyên và Môi trường	
3	Cấp giấy phép môi trường (cấp huyện)	Tài nguyên và Môi trường	
4	Cấp lại giấy phép môi trường (cấp tỉnh)	Tài nguyên và Môi trường	
5	Cấp lại giấy phép môi trường (cấp huyện)	Tài nguyên và Môi trường	
6	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Quản lý quy hoạch xây dựng	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
7	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	Quản lý quy hoạch xây dựng	
8	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	Quản lý quy hoạch xây dựng	
9	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	Quản lý quy hoạch xây dựng	
10	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Quản lý quy hoạch xây dựng	
11	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	Quản lý quy hoạch xây dựng	
12	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	Quản lý quy hoạch xây dựng	
13	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành và Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng nghiệm thu Nhà nước các công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc Bộ Xây dựng và Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành).	Quản lý quy hoạch xây dựng	
14	Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình	Quản lý quy hoạch xây dựng	
15	Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình	Quản lý quy hoạch xây dựng	
16	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf	Đầu tư	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
17	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-2024-2025CP	Đầu tư	
18	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư thực hiện tại khu kinh tế quy định tại khoản 4 Điều 30 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	Đầu tư	
19	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Đầu tư	
20	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	Đầu tư	
21	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban	Đầu tư	
22	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư	Đầu tư	
23	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận Kế hoạch đầu tư chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Đầu tư	
24	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Đầu tư	
25	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Đầu tư	
26	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Đầu tư	
27	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Đầu tư	
28	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Đầu tư	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
29	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Đầu tư	
30	Thủ tục điều chỉnh, gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Đầu tư	
31	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	Đầu tư	
32	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	Đầu tư	
33	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	Đầu tư	
34	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	Đầu tư	
35	Thủ tục cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Công Thương	
36	Thủ tục Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Công Thương	
37	Thủ tục Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Công Thương	
38	Thủ tục gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Công Thương	
39	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Công Thương	
40	Thủ tục đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	Quản lý lao động	
41	Thủ tục đăng ký kế hoạch đưa người lao động thực tập thời hạn dưới 90 ngày	Quản lý lao động	
V	LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG (09 TTHC)		
1	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (công trình điện lực)	Hoạt động xây dựng	
2	Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (công trình điện)	Hoạt động xây dựng	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
3	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (Công trình khai thác mỏ và chế biến khoáng sản; Công trình hóa chất; Công trình luyện kim và cơ khí chế tạo)	Hoạt động xây dựng	
4	Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (Công trình khai thác mỏ và chế biến khoáng sản; Công trình hóa chất; Công trình luyện kim và cơ khí chế tạo)	Hoạt động xây dựng	
5	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (cửa hàng xăng dầu, đường ống dẫn xăng dầu)	Hoạt động xây dựng	
6	Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (cửa hàng xăng dầu, đường ống dẫn xăng dầu)	Hoạt động xây dựng	
7	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (công trình điện lực)	Quản lý chất lượng công trình xây dựng	
8	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (Công trình khai thác mỏ và chế biến khoáng sản; Công trình hóa chất; Công trình luyện kim và cơ khí chế tạo)	Quản lý chất lượng công trình xây dựng	
9	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình dầu khí	Quản lý chất lượng công trình xây dựng	
VI	SỞ XÂY DỰNG (16 TTHC)		
1	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	Hoạt động xây dựng	
2	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	Hoạt động xây dựng	
3	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	Hoạt động xây dựng	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
4	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	Hoạt động xây dựng	
5	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	Hoạt động xây dựng	
6	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	Hoạt động xây dựng	
7	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Hoạt động xây dựng	
8	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	Hoạt động xây dựng	
9	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	Hoạt động xây dựng	
10	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	Hoạt động xây dựng	
11	Công nhận chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh (trong trường hợp có nhiều nhà đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại được chấp thuận chủ trương đầu tư theo pháp luật về đầu tư)	Hoạt động xây dựng	
12	Cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước	Hoạt động xây dựng	
13	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh	Hoạt động xây dựng	
14	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa chỉ, tên của tổ chức trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đã được cấp);	Hoạt động xây dựng	
15	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (còn thời hạn nhưng bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị ghi sai thông tin hoặc tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng xin dừng thực hiện một số chỉ tiêu trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)	Hoạt động xây dựng	
16	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh		
VII	LĨNH VỰC Y TẾ (58 TTHC)		

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
1	Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành	Khám bệnh, chữa bệnh	
2	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	Khám bệnh, chữa bệnh	
3	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	Khám bệnh, chữa bệnh	
4	Gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	Khám bệnh, chữa bệnh	
5	Đăng ký hành nghề	Khám bệnh, chữa bệnh	
6	Thu hồi giấy phép hành nghề trong trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 35 Luật Khám bệnh, chữa bệnh	Khám bệnh, chữa bệnh	
7	Cấp mới giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	Khám bệnh, chữa bệnh	
8	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	Khám bệnh, chữa bệnh	
9	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	Khám bệnh, chữa bệnh	
10	Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	Khám bệnh, chữa bệnh	
11	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	Khám bệnh, chữa bệnh	
12	Gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	Khám bệnh, chữa bệnh	
13	Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	Khám bệnh, chữa bệnh	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
14	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	
15	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Khám bệnh, chữa bệnh	
16	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	Khám bệnh, chữa bệnh	
17	Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	Khám bệnh, chữa bệnh	
18	Cấp Giấy phép hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	Khám bệnh, chữa bệnh	
19	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm	Khám bệnh, chữa bệnh	
20	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mất, rách, hỏng	Khám bệnh, chữa bệnh	
21	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS	Khám bệnh, chữa bệnh	
22	Cho phép tổ chức đoàn khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo	Khám bệnh, chữa bệnh	
23	Cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyên giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh	Khám bệnh, chữa bệnh	
24	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa	Khám bệnh, chữa bệnh	
25	Cho phép thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa	Khám bệnh, chữa bệnh	
26	Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	Khám bệnh, chữa bệnh	
27	Cấp giấy chứng nhận lương y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 1, 2 và khoản 3 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT	Y, dược cổ truyền	
28	Cấp giấy chứng nhận lương y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 4, 5 và khoản 6 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT	Y, dược cổ truyền	
29	Cấp lại giấy chứng nhận lương y	Y, dược cổ truyền	
30	Cấp giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền	Y, dược cổ truyền	
31	Cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền	Y, dược cổ truyền	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
32	Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	Dược mỹ phẩm	
33	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh dược hoặc thay đổi phạm vi kinh doanh dược có làm thay đổi điều kiện kinh doanh; thay đổi địa điểm kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	Dược mỹ phẩm	
34	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc	Dược mỹ phẩm	
35	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc đối với cơ sở kinh doanh không vì mục đích thương mại	Dược mỹ phẩm	
36	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc	Dược mỹ phẩm	
37	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh	Dược mỹ phẩm	
38	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở kinh doanh thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Dược mỹ phẩm	
39	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Dược mỹ phẩm	
40	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Dược mỹ phẩm	
41	Kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước	Dược mỹ phẩm	
42	Xét tặng giải thưởng Đặng Văn Ngữ trong lĩnh vực Y tế dự phòng	Y tế dự phòng	
43	Công bố lại đối với cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiệm chất dạng thuốc phiện khi có thay đổi về tên, địa chỉ, về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự	Y tế dự phòng	
44	Công bố lại đối với cơ sở công bố đủ điều kiện điều trị nghiệm chất dạng thuốc phiện bằng phương thức điện tử khi hồ sơ công bố bị hư hỏng hoặc bị mất	Y tế dự phòng	
45	Công bố lại đối với cơ sở điều trị sau khi hết thời hạn bị tạm đình	Y tế dự phòng	
46	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II	Y tế dự phòng	
47	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	Y tế dự phòng	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
48	Xác định trường hợp được bồi thường khi xảy ra tai biến trong tiêm chủng	Y tế dự phòng	
49	Công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện	Y tế dự phòng	
50	Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Y tế dự phòng	
51	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện khẳng định các trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Y tế dự phòng	
52	Điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Y tế dự phòng	
53	Cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	Y tế dự phòng	
54	Cấp giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp.	Y tế dự phòng	
55	Bổ nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Tổ chức cán bộ	
56	Miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Tổ chức cán bộ	
57	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố	Đào tạo và nghiên cứu khoa học	
58	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	An toàn thực phẩm và dinh dưỡng	
VII	LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (21 TTHC)		
1	Thủ tục công bố sử dụng dấu định lượng	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	
2	Thủ tục điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	
3	Thủ tục đăng ký tham gia sơ tuyển, xét tặng giải thưởng chất lượng Quốc gia	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	
4	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	
5	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định. Kiểm định, chứng nhận	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	
6	Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	
7	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân	
8	Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
9	Thủ tục bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ (Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân	
10	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của Tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương	Hoạt động khoa học và công nghệ	
11	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	Hoạt động khoa học và công nghệ	
12	Thủ tục đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	Hoạt động khoa học và công nghệ	
13	Thủ tục thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người	Hoạt động khoa học và công nghệ	
14	Thủ tục đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người	Hoạt động khoa học và công nghệ	
15	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ	Hoạt động khoa học và công nghệ	
16	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.	Hoạt động khoa học và công nghệ	
17	Thủ tục cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Hoạt động khoa học và công nghệ	
18	Thủ tục xác định dự án đầu tư có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên	Hoạt động khoa học và công nghệ	
19	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp	Sở hữu trí tuệ	
20	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp	Sở hữu trí tuệ	
21	Thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp	Sở hữu trí tuệ	
VIII	LĨNH VỰC TƯ PHÁP (118 TTHC)		
1	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Luật sư	
2	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Luật sư	
3	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Luật sư	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
4	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh	Luật sư	
5	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	Luật sư	
6	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân	Luật sư	
7	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Luật sư	
8	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Luật sư	
9	Hợp nhất công ty luật	Luật sư	
10	Sáp nhập công ty luật	Luật sư	
11	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh, chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật	Luật sư	
12	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài	Luật sư	
13	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	Luật sư	
14	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Luật sư	
15	Cấp chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư	Luật sư	
16	Cấp chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn tập sự hành nghề luật sư	Luật sư	
17	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư quy định tại Điều 18 của Luật Luật sư	Luật sư	
18	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khác không cố ý	Luật sư	
19	Công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng	Công chứng	
20	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	Công chứng	
21	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Công chứng	
22	Thay đổi nơi tập sự từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Công chứng	
23	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Công chứng	
24	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Công chứng	
25	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	Công chứng	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
26	Xóa đăng ký hành nghề và thu hồi Thẻ công chứng viên trong trường hợp công chứng viên không còn hành nghề tại tổ chức hành nghề công chứng	Công chứng	
27	Thành lập Văn phòng công chứng	Công chứng	
28	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng	Công chứng	
29	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng	Công chứng	
30	Hợp nhất Văn phòng công chứng	Công chứng	
31	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất	Công chứng	
32	Sáp nhập Văn phòng công chứng	Công chứng	
33	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập	Công chứng	
34	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng	Công chứng	
35	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận chuyển nhượng	Công chứng	
36	Thành lập Hội công chứng viên	Công chứng	
37	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên	Công chứng	
38	Cấp lại Thẻ công chứng viên	Công chứng	
39	Bổ nhiệm công chứng viên	Công chứng	
40	Bổ nhiệm lại công chứng viên	Công chứng	
41	Miễn nhiệm công chứng viên	Công chứng	
42	Lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	Trợ giúp pháp lý	
43	Đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Trợ giúp pháp lý	
44	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Trợ giúp pháp lý	
45	Cấp lại Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Trợ giúp pháp lý	
46	Chấm dứt đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Trợ giúp pháp lý	
47	Giải quyết khiếu nại về trợ giúp pháp lý	Trợ giúp pháp lý	
48	Yêu cầu trợ giúp pháp lý	Trợ giúp pháp lý	
49	Rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý	Trợ giúp pháp lý	
50	Thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý	Trợ giúp pháp lý	
51	Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	Trọng tài thương mại	
52	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	Trọng tài thương mại	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
53	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Trọng tài thương mại	
54	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Trọng tài thương mại	
55	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	Trọng tài thương mại	
56	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Trọng tài thương mại	
57	Đăng ký tập sự hành nghề Thừa phát lại	Thừa phát lại	
58	Thay đổi nơi tập sự hành nghề Thừa phát lại	Thừa phát lại	
59	Thành lập Văn phòng Thừa phát lại	Thừa phát lại	
60	Đăng ký hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	Thừa phát lại	
61	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	Thừa phát lại	
62	Chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	Thừa phát lại	
63	Đăng ký hoạt động sau khi chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	Thừa phát lại	
64	Hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại	Thừa phát lại	
65	Đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại	Thừa phát lại	
66	Chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại	Thừa phát lại	
67	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại	Thừa phát lại	
68	Đăng ký hành nghề và cấp thẻ Thừa phát lại	Thừa phát lại	
69	Cấp lại thẻ Thừa phát lại	Thừa phát lại	
70	Bỏ nhiệm Thừa phát lại	Thừa phát lại	
71	Miễn nhiệm Thừa phát lại (trường hợp được miễn nhiệm)	Thừa phát lại	
72	Bỏ nhiệm lại Thừa phát lại	Thừa phát lại	
73	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật	Tư vấn pháp luật	
74	Đăng ký hoạt động cho chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật	Tư vấn pháp luật	
75	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh	Tư vấn pháp luật	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
76	Cấp thẻ tư vấn viên pháp luật	Tư vấn pháp luật	
77	Thu hồi thẻ tư vấn viên pháp luật	Tư vấn pháp luật	
78	Cấp lại thẻ tư vấn viên pháp luật	Tư vấn pháp luật	
79	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	
80	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	
81	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	
82	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	
83	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	
84	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Đấu giá tài sản	
85	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Đấu giá tài sản	
86	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Đấu giá tài sản	
87	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản	Đấu giá tài sản	
88	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá tài sản	Đấu giá tài sản	
89	Cấp Thẻ đấu giá viên	Đấu giá tài sản	
90	Cấp lại Thẻ đấu giá viên	Đấu giá tài sản	
91	Thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá trong trường hợp thôi hành nghề theo nguyện vọng	Đấu giá tài sản	
92	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc	Hòa giải thương mại	
93	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	Hòa giải thương mại	
94	Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại	Hòa giải thương mại	
95	Đăng ký hoạt động chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	Hòa giải thương mại	
96	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Hòa giải thương mại	
97	Tự chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động	Hòa giải thương mại	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
98	Đăng ký hoạt động chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	Hòa giải thương mại	
99	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Hòa giải thương mại	
100	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài	Hòa giải thương mại	
101	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp	Giám định tư pháp	
102	Cấp phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp	Giám định tư pháp	
103	Đăng ký hoạt động Văn phòng giám định tư pháp	Giám định tư pháp	
104	Thay đổi, bổ sung nội dung giấy đăng ký của Văn phòng giám định tư pháp	Giám định tư pháp	
105	Chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp	Giám định tư pháp	
106	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng GDTP trong trường hợp thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật, danh sách thành viên hợp danh của Văn phòng GDTP	Giám định tư pháp	
107	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng GDTP trong trường hợp Giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất	Giám định tư pháp	
108	Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp	Giám định tư pháp	
109	Cấp lại thẻ giám định viên tư pháp	Giám định tư pháp	
110	Thủ tục nhập quốc tịch Việt Nam	Quốc tịch	
111	Thủ tục trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước	Quốc tịch	
112	Thủ tục thôi quốc tịch Việt Nam ở trong nước	Quốc tịch	
113	Thủ tục cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước	Quốc tịch	
114	Thủ tục cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam	Quốc tịch	
115	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng	Nuôi con nuôi	
116	Quy trình về giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha đẻ, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi	Nuôi con nuôi	
117	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	Nuôi con nuôi	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
118	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	Nuôi con nuôi	
IX	LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN		
1	Phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp	Quản lý doanh nghiệp	
2	Công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng cao	Khoa học, Công nghệ, Môi trường	
3	Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân	Trồng trọt	
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	Bảo vệ thực vật	
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực	Bảo vệ thực vật	
6	Xác nhận nội dung quảng cáo phân bón	Bảo vệ thực vật	
7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	Bảo vệ thực vật	
8	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	Bảo vệ thực vật	
9	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật	Bảo vệ thực vật	
10	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật	Bảo vệ thực vật	
11	Đề xuất hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công	Chăn nuôi	
12	Quyết định hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công	Chăn nuôi	
13	Quyết định hỗ trợ đối với các chính sách nâng cao hiệu quả chăn nuôi sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	Chăn nuôi	
14	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng	Chăn nuôi	
15	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	Chăn nuôi	
16	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y (cấp tỉnh)	Thú y	
17	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	Thú y	
18	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y)	Thú y	
19	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y) - Cấp Tỉnh	Thú y	
20	Cấp giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật	Thú y	
21	Cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật	Thú y	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
22	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)	Thủy sản	
23	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)	Thủy sản	
24	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (Trừ cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản bố mẹ, cơ sở sản xuất, ương dưỡng đồng thời giống thủy sản bố mẹ và giống thủy sản không phải là giống thủy sản bố mẹ)	Thủy sản	
25	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)	Thủy sản	
26	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản (theo yêu cầu)	Thủy sản	
27	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng	Thủy sản	
28	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên	Thủy sản	
29	Cấp, cấp lại giấy phép khai thác thủy sản	Thủy sản	
30	Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý	Thủy lợi	
31	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thủy lợi	
32	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thủy lợi	
33	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thủy lợi	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
34	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trọng phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: Du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thủy lợi	
35	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thủy lợi	
36	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý	Thủy lợi	
37	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thủy lợi	
38	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	Thủy lợi	
39	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	Thủy lợi	
40	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	Thủy lợi	
41	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	Thủy lợi	
42	Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	Thủy lợi	
43	Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Phòng chống thiên tai	
44	Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ (cấp tỉnh)	Phòng chống thiên tai	
45	Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình Lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh cấp quyết định đầu tư	Lâm nghiệp	
46	Phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ	Lâm nghiệp	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
47	Miễn, giảm tiền dịch vụ môi trường rừng (đối với bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng trong phạm vi địa giới hành chính của một tỉnh)	Lâm nghiệp	
48	Công nhận, công nhận lại nguồn giống cây trồng lâm nghiệp	Lâm nghiệp	
49	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	Lâm nghiệp	
50	Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	Lâm nghiệp	
51	Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ hoặc rừng sản xuất thuộc địa phương quản	Lâm nghiệp	
52	Chuyển loại rừng đối với khu rừng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập	Lâm nghiệp	
53	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức	Lâm nghiệp	
54	Phê duyệt phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án tự trồng rừng thay thế	Lâm nghiệp	
55	Chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế	Lâm nghiệp	
56	Phê duyệt Phương án khai thác thực vật rừng thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT hoặc cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nguồn vốn trồng rừng	Lâm nghiệp	
57	Phê duyệt hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng	Lâm nghiệp	
58	Phê duyệt điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	Lâm nghiệp	
59	Quyết định giao rừng cho tổ chức	Lâm nghiệp	
60	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với tổ chức	Lâm nghiệp	
61	Phê duyệt Phương án sử dụng rừng đối với các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng thuộc địa phương quản lý	Lâm nghiệp	
62	Quyết định thu hồi rừng đối với tổ chức tự nguyện trả lại rừng	Lâm nghiệp	
63	Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	Lâm nghiệp	
64	Công nhận làng nghề truyền thống	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	
65	Công nhận nghề truyền thống	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	
66	Công nhận làng nghề	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
67	Hỗ trợ dự án liên kết (cấp tỉnh)	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	
68	Chi trả phí bảo hiểm nông nghiệp được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước	Bảo hiểm nông nghiệp	
69	Chấm dứt việc hưởng hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp và hoàn phí bảo hiểm nông nghiệp	Bảo hiểm nông nghiệp	
70	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	Hoạt động xây dựng	
71	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Hoạt động xây dựng	
72	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản	TTHC chung cấp tỉnh, cấp huyện
73	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản (trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP hết hạn)	Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản	
74	Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm II và động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc Phụ lục II và III CITES	Lâm nghiệp	
75	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu	Lâm nghiệp	
76	Xác nhận bảng kê lâm sản (cấp tỉnh)	Lâm nghiệp	
X	LĨNH VỰC TÀI CHÍNH (04 TTHC)		
1	Hoàn trả hoặc khấu trừ tiền sử dụng đất đã nộp hoặc tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã trả vào nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội	Quản lý công sản	03 năm không phát sinh hồ sơ
2	Thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản do các tổ chức, cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước	Quản lý công sản	
3	Thủ tục chi thưởng đối với tổ chức, cá nhân phát hiện tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên	Quản lý công sản	
4	Thủ tục thanh toán phần giá trị của tài sản cho tổ chức, cá nhân ngẫu nhiên tìm thấy tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên nhưng không xác định được chủ sở hữu	Quản lý công sản	
XI	LĨNH VỰC NỘI VỤ (45 TTHC)		
1	Thi tuyển công chức	Công chức, viên chức	
2	Xét tuyển công chức	Công chức, viên chức	
3	Tiếp nhận vào làm công chức	Công chức, viên chức	
4	Thi nâng ngạch công chức	Công chức, viên chức	
5	Thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức	Công chức, viên chức	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
6	Thi tuyển viên chức	Viên chức	
7	Thủ tục xét tuyển Viên chức (85/2023/NĐ-CP)	Viên chức	
8	Thủ tục tiếp nhận vào viên chức không giữ chức vụ quản lý	Viên chức	
9	Thẩm định thành lập mới đơn vị sự nghiệp công lập	Tổ chức hành chính	
10	Thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập	Tổ chức hành chính	
11	Thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	Tổ chức hành chính	
12	Thẩm định thành lập tổ chức hành chính	Tổ chức hành chính	
13	Thẩm định tổ chức lại tổ chức hành chính	Tổ chức hành chính	
14	Thẩm định giải thể tổ chức hành chính	Tổ chức hành chính	
15	Thẩm định Số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập	Sự nghiệp công lập	
16	Thẩm định điều chỉnh số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập	Sự nghiệp công lập	
17	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh (Cấp tỉnh)	Thi đua khen thưởng	
18	Thủ tục tặng Cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh (cấp tỉnh)	Thi đua khen thưởng	
19	Thủ tục tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh (cấp	Thi đua khen thưởng	
20	Thủ tục tặng danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" (cấp tỉnh)	Thi đua khen thưởng	
21	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh theo chuyên đề (cấp tỉnh)	Thi đua khen thưởng	
22	Thủ tục tặng Cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh theo chuyên đề (cấp tỉnh)	Thi đua khen thưởng	
23	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh về thành tích đột xuất	Thi đua khen thưởng	
24	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh cho hộ gia đình	Thi đua khen thưởng	
25	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh về thành tích đối ngoại	Thi đua khen thưởng	
26	Thủ tục đăng ký chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc người chưa được xóa án tích	Tín ngưỡng, tôn giáo	
27	Thủ tục đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	Tín ngưỡng, tôn giáo	
28	Thủ tục đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	Tín ngưỡng, tôn giáo	
29	Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	Tín ngưỡng, tôn giáo	
30	Thủ tục đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	Tín ngưỡng, tôn giáo	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
31	Thủ tục đề nghị tự giải thể tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương	Tín ngưỡng, tôn giáo	
32	Thủ tục đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	Tín ngưỡng, tôn giáo	
33	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	Tín ngưỡng, tôn giáo	
34	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam trong địa bàn một	Tín ngưỡng, tôn giáo	
35	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam đến địa bàn tỉnh	Tín ngưỡng, tôn giáo	
36	Thủ tục thông báo thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	Tín ngưỡng, tôn giáo	
37	Thủ tục thông báo về việc tiếp nhận tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài để hỗ trợ hoạt động đào tạo, bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới cơ sở tôn giáo; tổ chức các nghi lễ tôn giáo hoặc cuộc lễ tôn giáo; xuất bản, nhập khẩu kinh sách, văn hóa phẩm tôn giáo, đồ dùng tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Tín ngưỡng, tôn giáo	
38	Thủ tục đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Tín ngưỡng, tôn giáo	
39	Cấp bản sao và chứng thực lưu trữ	Văn thư - lưu trữ	
40	Cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề lưu trữ	Văn thư - lưu trữ	
41	Thành lập cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc UBND thành phố, Cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố	Bảo trợ xã hội	
42	Tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc UBND thành phố, cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố	Bảo trợ xã hội	
43	Thành lập hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc UBND cấp tỉnh	Giáo dục nghề nghiệp	
44	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc UBND cấp tỉnh	Giáo dục nghề nghiệp	
45	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc UBND cấp tỉnh	Giáo dục nghề nghiệp	
XII	LĨNH VỰC VĂN HÓA VÀ THỂ THAO (18 TTHC)		
1	Thủ tục Cấp Giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm	Văn hóa, thể thao và gia đình	
2	Thủ tục Đăng ký tổ chức lễ hội cấp tỉnh	Văn hóa, thể thao và gia đình	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
3	Thủ tục Thông báo tổ chức lễ hội cấp tỉnh	Văn hóa, thể thao và gia đình	
4	Thủ tục tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật	Văn hóa, thể thao và gia đình	
5	Thủ tục cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ	Văn hóa, thể thao và gia đình	
6	Thủ tục cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	Văn hóa, thể thao và gia đình	
7	Thủ tục cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	Văn hóa, thể thao và gia đình	
8	Thủ tục cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	Văn hóa, thể thao và gia đình	
9	Thủ tục cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	Văn hóa, thể thao và gia đình	
10	Thủ tục thông báo tổ chức triển lãm do tổ chức ở địa phương hoặc cá nhân tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	Văn hóa, thể thao và gia đình	
11	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu cấp tỉnh	Văn hóa, thể thao và gia đình	
12	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	Văn hóa, thể thao và gia đình	
13	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao	Văn hóa, thể thao và gia đình	
14	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng	Văn hóa, thể thao và gia đình	
15	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Văn hóa, thể thao và gia đình	
16	Cấp lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình	Văn hóa, thể thao và gia đình	
17	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình	Văn hóa, thể thao và gia đình	
18	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình	Văn hóa, thể thao và gia đình	
XIII	LĨNH VỰC DU LỊCH (02 TTHC)		
1	Công nhận khu du lịch cấp Thành phố		
2	Công nhận điểm du lịch cấp Thành phố		
XIV	LĨNH VỰC KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ (45 TTHC)		
1	Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất do nhà đầu tư đề xuất (đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư)	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
2	Công bố dự án đầu tư kinh doanh đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	
3	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh	Đầu tư tại Việt Nam	
4	Thủ tục điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp	Đầu tư tại Việt Nam	
5	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	Đầu tư tại Việt Nam	
6	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	Đầu tư tại Việt Nam	
7	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	Đầu tư tại Việt Nam	
8	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	Đầu tư tại Việt Nam	
9	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	Đầu tư tại Việt Nam	
10	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	Đầu tư tại Việt Nam	
11	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	Đầu tư tại Việt Nam	
12	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	Đầu tư tại Việt Nam	
13	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh	Đầu tư tại Việt Nam	
14	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Đầu tư tại Việt Nam	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
15	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Đầu tư tại Việt Nam	
16	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Đầu tư tại Việt Nam	
17	Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Đầu tư tại Việt Nam	
18	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Đầu tư tại Việt Nam	
19	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	Đầu tư tại Việt Nam	
20	Thủ tục cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Đầu tư tại Việt Nam	
21	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Đầu tư tại Việt Nam	
22	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	Đầu tư tại Việt Nam	
23	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	Đầu tư tại Việt Nam	
24	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	Đầu tư tại Việt Nam	
25	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	Đầu tư theo phương thức đối tác công tư	
26	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	Đầu tư theo phương thức đối tác công tư	
27	Thẩm định nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	Đầu tư theo phương thức đối tác công tư	
28	Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	Đầu tư theo phương thức đối tác công tư	
29	Cam kết hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ (Cấp tỉnh)	Đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
30	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ phi dự án sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức	
31	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án đầu tư sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức	
32	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp	Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức	
33	Xác nhận chuyên gia (cấp tỉnh)	Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức	
34	Quyết định đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản	Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức	
35	Quyết định phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án (bao gồm dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, đề chuẩn bị dự án đầu tư)	Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức	
36	Kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng	Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức	
37	Kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng hằng năm	Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức	
38	Quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài	Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
39	Hỗ trợ tư vấn, công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	
40	Thủ tục hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	
41	Thông báo thành lập quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	
42	Thông báo tăng, giảm vốn góp của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	
43	Thông báo gia hạn thời gian hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	
44	Thông báo giải thể và kết quả giải thể quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	
45	Thủ tục thông báo về việc chuyển nhượng phần vốn góp của các nhà đầu tư	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	
XV	LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (86 TTHC)		
1	Công nhận trường mầm non và phổ đạt tiêu chí chất lượng cao	Mầm non	
2	Thu hồi quyết định công nhận trường mầm non và phổ đạt tiêu chí chất lượng cao	Mầm non	
3	Phê duyệt chương trình giảng dạy bổ sung nâng cao cấp học mầm non và phổ thông	Mầm non	
4	Thành lập trường trung học phổ thông công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông tư thục	Giáo dục trung học	
5	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục	Giáo dục trung học	
6	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động trở lại	Giáo dục trung học	
7	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông	Giáo dục trung học	
8	Giải thể trường trung học phổ thông (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường trung học phổ thông)	Giáo dục trung học	
9	Tuyển sinh trung học phổ thông	Giáo dục trung học	
10	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông	Giáo dục trung học	
11	Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông Việt Nam về nước	Giáo dục trung học	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
12	Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông người nước ngoài	Giáo dục trung học	
13	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học	Giáo dục trung học	
14	Thành lập trường trung cấp sư phạm công lập, cho phép thành lập trường trung cấp sư phạm tư thục	Giáo dục nghề nghiệp	
15	Sáp nhập, chia, tách trường trung cấp sư phạm	Giáo dục nghề nghiệp	
16	Giải thể trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường trung cấp sư phạm)	Giáo dục nghề nghiệp	
17	Cho phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp trở lại đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	Giáo dục nghề nghiệp	
18	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	Giáo dục nghề nghiệp	
19	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	Giáo dục nghề nghiệp	
20	Thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm hoặc cho phép thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm tư thục	Giáo dục nghề nghiệp	
21	Giải thể phân hiệu trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập phân hiệu)	Giáo dục nghề nghiệp	
22	Thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú	Giáo dục dân tộc	
23	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục	Giáo dục dân tộc	
24	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc nội trú	Giáo dục dân tộc	
25	Giải thể trường phổ thông dân tộc nội trú (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường)	Giáo dục dân tộc	
26	Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên	Giáo dục thường xuyên	
27	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên hoạt động giáo dục trở lại	Giáo dục thường xuyên	
28	Sáp nhập, chia tách trung tâm giáo dục thường xuyên	Giáo dục thường xuyên	
29	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên	Giáo dục thường xuyên	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
30	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên tư thục	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục	
31	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục	
32	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục	
33	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục	
34	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục	
35	Thành lập trường năng khiếu thể dục thể thao thuộc địa phương	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục	
36	Thành lập, cho phép thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục	
37	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục	
38	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục trở lại	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục	
39	Sáp nhập, chia, tách trung tâm ngoại ngữ, tin học	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục	
40	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học (theo đề nghị của cá nhân tổ chức thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học)	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục	
41	Thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập công lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục	
42	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục	
43	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục	
44	Tổ chức lại, cho phép tổ chức lại trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục	
45	Giải thể trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập)	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục	
46	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục	
47	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
48	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác	
49	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác	
50	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác	
51	Cấp Chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục	Kiểm định chất lượng giáo dục	
52	Cấp Chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	Kiểm định chất lượng giáo dục	
53	Cấp Chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	Kiểm định chất lượng giáo dục	
54	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên	Kiểm định chất lượng giáo dục	
55	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
56	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
57	Công nhận trường trung học đạt chuẩn quốc gia	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
58	Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
59	Công nhận huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
60	Phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
61	Đăng ký hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt đối với sinh viên học các ngành đào tạo giáo viên tại các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng được phép đào tạo giáo viên	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
62	Xét, cấp học bổng chính sách	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
63	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
64	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
65	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
66	Hỗ trợ học tập đối với học sinh trung học phổ thông các dân tộc thiểu số rất ít người	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
67	Đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống	
68	Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại	đào tạo với nước ngoài	
69	Phê duyệt liên kết giáo dục	đào tạo với nước ngoài	
70	Gia hạn, điều chỉnh hoạt động liên kết giáo dục	đào tạo với nước ngoài	
71	Chấm dứt hoạt động liên kết giáo dục theo đề nghị của các bên liên	đào tạo với nước ngoài	
72	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ	đào tạo với nước ngoài	
73	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn	đào tạo với nước ngoài	
74	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do	đào tạo với nước ngoài	
75	Chuyển đổi trường trung học phổ thông tư thục, trường phổ thông	đào tạo với nước ngoài	
76	Cho phép hoạt động giáo dục đối với: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng	đào tạo với nước ngoài	
77	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối	đào tạo với nước ngoài	
78	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với: Cơ sở đào tạo, bồi	đào tạo với nước ngoài	
79	Chấm dứt hoạt động cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu	đào tạo với nước ngoài	
80	Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin	thi, tuyển sinh	
81	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú (Xét tuyển sinh	thi, tuyển sinh	
82	Xét đặc cách tốt nghiệp trung học phổ thông	thi, tuyển sinh	
83	Đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông	thi, tuyển sinh	
84	Phúc khảo bài thi tốt nghiệp trung học phổ thông	thi, tuyển sinh	
85	Xét tuyển học sinh vào trường dự bị đại học	thi, tuyển sinh	
86	Đăng ký xét tuyển học theo chế độ cử tuyển	thi, tuyển sinh	
XVI	LĨNH VỰC NGOẠI VỤ (02 TTHC)		
1	Cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc	Hội nghị, hội thảo quốc tế	
2	Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ	Hội nghị, hội thảo quốc tế	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
B	TTHC CẤP HUYỆN		
I	LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI (10 TTHC)		
1	Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung	Đường thủy nội địa	Trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố
2	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	Đường thủy nội địa	
3	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	Đường thủy nội địa	
4	Công bố hoạt động bến thủy nội địa	Đường thủy nội địa	
5	Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu	Đường thủy nội địa	
6	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	Đường thủy nội địa	
7	Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	Đường thủy nội địa	
8	Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	Đường thủy nội địa	
9	Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	Đường thủy nội địa	
10	Đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	Đường thủy nội địa	
II	LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI (04 TTHC)		
1	Đăng ký nội quy lao động của Doanh nghiệp	Lao động-Tiền lương BHXH	
2	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày	Quản lý lao động ngoài nước	
3	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	
4	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	
III	LĨNH VỰC DÂN TỘC (02 TTHC)		
1	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số		
2	Đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số		
IV	LĨNH VỰC XÂY DỰNG (10 TTHC)		
1	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	Hoạt động xây dựng	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
2	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	<i>Hoạt động xây dựng</i>	
3	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	<i>Hoạt động xây dựng</i>	
4	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	<i>Hoạt động xây dựng</i>	
5	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	<i>Hoạt động xây dựng</i>	
6	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	<i>Hoạt động xây dựng</i>	
7	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	<i>Hoạt động xây dựng</i>	
8	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	<i>Hoạt động xây dựng</i>	
9	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh	<i>Hoạt động xây dựng</i>	
10	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh	<i>Hạ tầng kỹ thuật</i>	
V	LĨNH VỰC TƯ PHÁP (28 TTHC)		
1	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
2	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	
3	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	
4	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	
5	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	
6	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	
7	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	
8	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc	Hộ tịch	
9	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	Hộ tịch	
10	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	Hộ tịch	
11	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	Hộ tịch	
12	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	
13	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	Hộ tịch	
14	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	
15	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	
16	Cấp bản sao từ sổ gốc	Chứng thực	
17	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	Chứng thực	
18	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận	Chứng thực	
19	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	Chứng thực	
20	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	Chứng thực	
21	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	Chứng thực	
22	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	Chứng thực	
23	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp	Chứng thực	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
24	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là công tác viên dịch thuật	Chứng thực	
25	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản	Chứng thực	
26	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động	Chứng thực	
27	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản	Chứng thực	
28	Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải	Nuôi con nuôi	
VI	LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN (17 TTHC)		
1	Hỗ trợ dự án liên kết	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	
2	Phê duyệt phương án khai thác động vật rừng loài thông thường từ tự nhiên	Lâm nghiệp	
3	Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình Lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư	Lâm nghiệp	
4	Phê duyệt phương án khai thác thực vật rừng loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	Lâm nghiệp	
5	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của Chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc hộ gia đình cá nhân liên kết thành nhóm hộ, tổ hợp tác trường hợp có tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái	Lâm nghiệp	
6	Hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân	Lâm nghiệp	
7	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân	Lâm nghiệp	
8	Quyết định thu hồi rừng đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư tự nguyện trả lại rừng	Lâm nghiệp	
9	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND cấp tỉnh phân cấp	Thủy lợi	
10	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND huyện	Thủy lợi	
11	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)	Thủy lợi	
12	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)	Thủy lợi	
13	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND huyện	Thủy lợi	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
14	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	Thủy sản	
15	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	Thủy sản	
16	Hỗ trợ chi phí nâng cao hiệu quả chăn nuôi cho đơn vị đã cung cấp vật tư phối giống, công phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí liệu tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	Chăn nuôi	
17	Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	Chăn nuôi	
VII	LĨNH VỰC NỘI VỤ (21 TTHC)		
1	Thủ tục thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện	Tổ chức hành chính	
2	Thủ tục thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập	Tổ chức hành chính	
3	Thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (Cấp huyện)	Tổ chức hành chính	
4	Thủ tục thẩm định thành lập tổ chức hành chính	Tổ chức hành chính	
5	Thẩm định tổ chức lại tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện	Tổ chức hành chính	
6	Thủ tục thẩm định giải thể tổ chức hành chính	Tổ chức hành chính	
7	Thi tuyển viên chức	Viên chức	
8	Thủ tục xét tuyển Viên chức (85/2023/NĐ-CP)	Viên chức	
9	Thủ tục tiếp nhận vào viên chức không giữ chức vụ quản lý	Viên chức	
10	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội (cấp huyện)	Tổ chức phi chính phủ	
11	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội cấp huyện	Tổ chức phi chính phủ	
12	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện huyện theo công trạng	Thi đua, khen thưởng	
13	Thủ tục tặng danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến"	Thi đua, khen thưởng	
14	Thủ tục tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"	Thi đua, khen thưởng	
15	Thủ tục tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến"	Thi đua, khen thưởng	
16	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo chuyên đề	Thi đua, khen thưởng	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
17	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đột xuất	Thi đua, khen thưởng	
18	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về khen thưởng cho hộ gia đình	Thi đua, khen thưởng	
19	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện	Tín ngưỡng, tôn giáo	
20	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	Tín ngưỡng, tôn giáo	
21	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	Tín ngưỡng, tôn giáo	
VIII	LĨNH VỰC VĂN HÓA VÀ THỂ THAO (09 TTHC)		
1	Thủ tục Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (do cơ quan QLNN về văn hóa cấp huyện cấp)	Văn hóa, thể thao và gia đình	
2	Thủ tục Cấp giấy phép điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (do cơ quan QLNN về văn hóa cấp huyện)	Văn hóa, thể thao và gia đình	
3	Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội cấp huyện	Văn hóa, thể thao và gia đình	
4	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp huyện	Văn hóa, thể thao và gia đình	
5	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu Lông	Văn hóa, thể thao và gia đình	
6	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng Bàn	Văn hóa, thể thao và gia đình	
7	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao	Văn hóa, thể thao và gia đình	
8	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo	Văn hóa, thể thao và gia đình	
9	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate	Văn hóa, thể thao và gia đình	
IX	LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (38 TTHC)		
1	Thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục	Giáo dục mầm non	
2	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	Giáo dục mầm non	
3	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	Giáo dục mầm non	
4	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	Giáo dục mầm non	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
5	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	Giáo dục mầm non	
6	Thành lập trường tiểu học công lập, cho phép thành lập trường tiểu học tư thục	Giáo dục tiểu học	
7	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	Giáo dục tiểu học	
8	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	Giáo dục tiểu học	
9	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	Giáo dục tiểu học	
10	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	Giáo dục tiểu học	
11	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học	Giáo dục tiểu học	
12	Thành lập trường trung học cơ sở công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở tư thục	Giáo dục trung học	
13	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục	Giáo dục trung học	
14	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động trở lại	Giáo dục trung học	
15	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở	Giáo dục trung học	
16	Giải thể trường trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	Giáo dục trung học	
17	Tuyển sinh trung học cơ sở	Giáo dục trung học	
18	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở	Giáo dục trung học	
19	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở Việt Nam về nước	Giáo dục trung học	
20	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở người nước ngoài	Giáo dục trung học	
21	Tiếp nhận đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	Giáo dục trung học	
22	Thuyên chuyển đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	Giáo dục trung học	
23	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	Giáo dục dân tộc	
24	Thành lập trường phổ thông dân tộc bán trú	Giáo dục dân tộc	
25	Cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục	Giáo dục dân tộc	
26	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc bán trú	Giáo dục dân tộc	
27	Chuyển đổi trường phổ thông dân tộc bán trú	Giáo dục dân tộc	
28	Thành lập trung tâm học tập cộng đồng	giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác	
29	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác	
30	Công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
31	Quy trình đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã	giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
32	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
33	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
34	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh bán trú đang học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở ở xã, thôn đặc biệt khó khăn	giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
35	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người	giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
36	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
37	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
38	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp	giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
C	TTHC CẤP XÃ		
I	LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI (10 TTHC)		
1	Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung	Đường thủy nội địa	
2	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	Đường thủy nội địa	
3	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	Đường thủy nội địa	
4	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	Đường thủy nội địa	
5	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	Đường thủy nội địa	
6	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	Đường thủy nội địa	
7	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	Đường thủy nội địa	
8	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	Đường thủy nội địa	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
9	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	Đường thủy nội địa	
10	Xóa giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	Đường thủy nội địa	
II	LĨNH VỰC TƯ PHÁP (30 TTHC)		
1	Đăng ký khai sinh	Hộ tịch	
2	Đăng ký kết hôn	Hộ tịch	
3	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	Hộ tịch	
4	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	Hộ tịch	
5	Đăng ký khai tử	Hộ tịch	
6	Đăng ký khai sinh lưu động	Hộ tịch	
7	Đăng ký kết hôn lưu động	Hộ tịch	
8	Đăng ký khai tử lưu động	Hộ tịch	
9	Đăng ký giám hộ	Hộ tịch	
10	Đăng ký chấm dứt giám hộ	Hộ tịch	
11	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch	Hộ tịch	
12	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Hộ tịch	
13	Đăng ký lại khai sinh	Hộ tịch	
14	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	Hộ tịch	
15	Đăng ký lại kết hôn	Hộ tịch	
16	Đăng ký lại khai tử	Hộ tịch	
17	Đăng ký khai sinh – Đăng ký thường trú – Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	Hộ tịch	
18	Cấp bản sao từ sổ gốc	Chứng thực	
19	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	Chứng thực	
20	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	Chứng thực	
21	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	Chứng thực	
22	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	Chứng thực	
23	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	Chứng thực	
24	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở	Chứng thực	
25	Chứng thực di chúc	Chứng thực	
26	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	Chứng thực	
27	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	Chứng thực	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
28	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	Chứng thực	
29	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Nuôi con nuôi	
30	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	Nuôi con nuôi	
III	LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN (07 TTHC)		
1	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu	Phòng chống thiên tai	
2	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh	Phòng chống thiên tai	
3	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai	Phòng chống thiên tai	
4	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	Thủy lợi	
5	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	Thủy lợi	
6	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	Thủy lợi	
7	Phê duyệt đối tượng hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp	Bảo hiểm	
IV	LĨNH VỰC NỘI VỤ (11 TTHC)		
1	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã theo công trạng	Thi đua, khen thưởng	
2	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo chuyên đề	Thi đua, khen thưởng	
3	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất	Thi đua, khen thưởng	
4	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho hộ gia đình	Thi đua, khen thưởng	
5	Thủ tục tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	Thi đua, khen thưởng	
6	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng	Tín ngưỡng, tôn giáo	
7	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	Tín ngưỡng, tôn giáo	
8	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	Tín ngưỡng, tôn giáo	
9	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	Tín ngưỡng, tôn giáo	
10	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	Tín ngưỡng, tôn giáo	
11	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác	Tín ngưỡng, tôn giáo	
V	LĨNH VỰC VĂN HÓA VÀ THỂ THAO (02 TTHC)		

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
1	Cấm tiếp xúc theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Văn hóa, thể thao và gia đình	
2	Hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Văn hóa, thể thao và gia đình	
VI	LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (05 TTHC)		
1	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học	giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác	
2	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác	
3	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại	giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác	
4	Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác	
5	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác	